

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 500/2021/HS-PT

Ngày: 28/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Mai Anh Tài;

Ông Nguyễn Vũ Đông;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Hải An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo Bùi Văn Ng phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Văn Ng, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1991, tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Tiểu khu 3/2, xã Chiềng S, huyện Mộc Ch, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Bùi Văn V (đã chết) và bà Vì Thị Kh; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 119/2017/HSST ngày 22/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Ch, tỉnh Sơn La, xử phạt bị cáo Bùi Văn Ng 30 (ba mươi) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đèo Văn H là Luật sư, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 3/2020, Bùi Văn Ng đang ở nhà tại tiểu khu 3/2, xã Chiềng S, huyện Mộc Ch, tỉnh Sơn La thì có Nguyễn Thế A trú tại khu 2, xã Chiềng S gọi điện rủ Ng đến nhà Thế A chơi. Tại đây, Thế A bảo có người muốn thuê vận chuyển ma túy, Ng bảo khi nào có người cần vận chuyển ma túy thì gọi cho Ng. Ngày 22/6/2020, có người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) gọi điện cho Ng tự giới thiệu là bạn của Thế A muốn thuê Ng vận chuyển ma túy và hẹn khi nào có ma túy sẽ liên lạc với Ng, Ng đồng ý. Ngày 24/6/2020, người đàn ông gọi điện cho Ng bảo Ng đến lấy ma túy giấu sau ngôi nhà bỏ hoang gần đường Quốc lộ 45 thuộc bản Hương S, xã Chiềng S, huyện Mộc Ch, tỉnh Sơn La mang ra thị trấn Mộc Ch sẽ có người gọi điện cho Ng để nhận ma túy và trả tiền công 5.000.000đ. Khoảng 14h cùng ngày, Ng thuê xe taxi của Phạm Mạnh C trú tại tiểu khu 5, xã Chiềng Sơn chở Ng đi ra sau ngôi nhà hoang thì thấy 01 túi vải màu xanh, kiểm tra bên trong có 02 bánh Heroine. Ng đeo túi ma túy lên người sau đó ra xe taxi để ra thị trấn Mộc Ch giao ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Ch kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm 01 túi vải màu xanh bên trong có 02 bánh bột nén màu trắng hình chữ nhật (nghỉ là Heroine). Ngoài ra còn tạm giữ của Bùi Văn Ng 170.000đ, 02 điện thoại di động (01 nhãn hiệu NOKIA màu đen, 01 nhãn hiệu OPPO màu vàng).

Ngày 24/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Ch, thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định: Chất bột màu trắng bên trong 02 bánh bột nén màu trắng hình khối chữ nhật có tổng khối lượng 770gam, trích trong mỗi bánh 05gam (tổng cộng 10gam) ký hiệu N1, N2 làm mẫu trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 1068 ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu N1, N2 đều là ma túy; loại Heroine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là N1 = 05 gam, N2 = 05gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 770 gam; loại Heroine*”.

Về nguồn gốc 02 bánh Heroine có khối lượng 770gam, Bùi Văn Ng khai của người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ thuê vận chuyển, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Đối với Nguyễn Thế A, trú tại tiểu khu 2, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Ch, tỉnh Sơn La, Ng khai là người đã giới thiệu cho Ng vận chuyển 770gam Heroine. Cơ quan điều tra đã triệu tập Thế A để lấy lời khai và tiến hành cho Bùi Văn Ng đối chất với Thế A. Kết quả Nguyễn Thế A khai nhận có quen biết Bùi Văn Ng, tuy nhiên không thừa nhận được bảo Ng đi vận chuyển ma túy, không cho ai số điện thoại của Ng. Ngoài lời khai của Bùi Văn Ng không có căn cứ khác chứng minh Nguyễn Thế A có liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra Bùi Văn Ng khai số điện thoại của người đàn ông thuê vận chuyển ma túy là 0399.554.625, kết quả xác minh chủ thuê bao là Lê Thị Bích Q, trú tại xã Pi T, huyện Mường L, tỉnh Sơn La; số chứng minh nhân dân 051206711. Cơ quan điều tra xác minh tại huyện Mường L, tỉnh Sơn La không có xã nào tên Pi T chỉ có xã Pi T. Xác minh tại xã Pi Toong huyện Mường L không có ai là Lê Thị Bích Q. Xác minh số chứng minh nhân dân trên là của Lò Nhật H1 sinh năm 2003, trú tại bản Nghè, xã Sấp Vạt, huyện Yên Ch, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra đã triệu tập Lò Nhật H1 lấy lời khai, H1 khai từ trước đến nay không đăng kí sử dụng số thuê bao 0399.554.625; H1 không quen ai là Bùi Văn Ng và Nguyễn Thế A, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Phạm Mạnh C là người lái xe taxi chở Ng đi lấy ma túy. Quá trình điều tra xác định Phạm Mạnh C không liên quan đến vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ng phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ng tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/12/2020, bị cáo Bùi Văn Ng kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Bùi Văn Ng vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đang mắc bệnh hiểm

nghèo HIV, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, để bị cáo được sống, được trở về với xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Bùi Văn Ng và quyết định mức hình phạt tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của luật sư Đèo Văn H bào chữa cho bị cáo: Bị cáo Bùi Văn Ng thực hiện hành vi phạm tội do người khác tác động, rủ rê, lôi kéo. Sau khi bị bắt trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, bị cáo cũng đang mang bệnh hiểm nghèo, tuổi đời còn trẻ. Do đó đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo nhất trí quan điểm của luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đối với các mẫu ma túy thu được. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 24/6/2020, Bùi Văn Ng có hành vi vận chuyển 770gam Heroine từ xã Chiềng Sơn ra thị trấn Mộc Ch, huyện Mộc Ch để nhận tiền công.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Bị cáo Bùi Văn Ng là người có đủ khả năng nhận thức được việc vận chuyển ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi nên đã cố tình thực hiện hành vi vận chuyển 770gam Heroine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Các tội phạm về ma túy là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác, gây ra các tệ nạn xã hội, làm băng hoại đạo đức, làm tha hóa con người. Mặc dù nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Ch xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, phạm tội lần sau lại đặc biệt nghiêm trọng hơn phạm tội lần trước, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đã xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện nên đã xử phạt bị cáo mức hình phạt tử hình là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo Bùi Văn Ng kháng cáo không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Ng, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ng phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ng tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn Ng phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Bùi Văn Ng có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học